

Số: 446/2022/QĐCNTTLH

T, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã D, huyện T, T phố H; nơi ở hiện nay: Số 16, đường Đ, thị trấn N, huyện T, T phố H.

Anh Trần Văn M; nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện T, T phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Văn M trực tiếp nuôi cả 03 con chung tên Trần Bảo N, sinh ngày 09/02/2015; Trần Thủy T, sinh ngày 07/10/2017 và Trần Hà P, sinh ngày 25/9/2020, cho đến khi từng con chung trưởng T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Để hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các T viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn M thống nhất thỏa thuận vợ không có tài sản chung và vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP. H;
- VKSND H. T;
- Chi cục THADS H. T;
- UBND xã D, h. T (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2016, ngày 08/6/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến